

BỘ THỦY SẢN
Số: 02/2007/TT-BTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2007

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19/5/2005
của Chính phủ về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản**

Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19/5/2005 của Chính phủ về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản.

Bộ Thủy sản hướng dẫn thực hiện một số nội dung quy định tại Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19/5/2005 của Chính phủ về Đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản. Tổ chức, cá nhân liên quan đến việc bảo đảm an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản thực hiện quy định tại Nghị định số 66/2005/NĐ-CP và các hướng dẫn sau :

I. Hướng dẫn thực hiện một số quy định về trách nhiệm của chủ tàu cá, thuyền trưởng và người lái tàu cá tại Điều 5 và Điều 6 :

1. Chủ tàu cá có trách nhiệm :

a) Đảm bảo trên tàu cá có đủ các trang thiết bị an toàn theo quy định :

Đối với tàu cá thuộc diện phải đăng kiểm thực hiện theo phụ lục lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Đối với tàu cá không thuộc diện phải đăng kiểm, khi hoạt động, tối thiểu phải có các trang thiết bị an toàn : đèn tín hiệu, phao cứu sinh, chong đấm, chong thủng, phòng cháy, chữa cháy.

b) Đảm bảo tàu cá hoạt động trong vùng biển và thời hạn được ghi trong Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá.

c) Đảm bảo trên tàu cá khi hoạt động có đủ số lượng thuyền viên đăng ký trong sổ danh bạ thuyền viên và không được vượt quá số người ghi trong Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá.

d) Yêu cầu thuyền trưởng, người lái tàu cá điều động tàu ra khỏi vùng nguy hiểm hoặc gọi tàu về nơi tránh, trú bão an toàn ngay khi nhận được thông tin cảnh báo bão, áp thấp nhiệt đới sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến vùng biển tàu đang hoạt động.

2. Thuyền trưởng và người lái tàu cá có trách nhiệm :

a) Trước khi rời bến kiểm tra các loại giấy tờ của tàu cá và thuyền viên, bao gồm :

- Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá hoặc Giấy xác nhận đã đăng ký tàu cá;
- Giấy phép khai thác thủy sản;
- Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá (đối với tàu cá theo quy định phải có);
- Sổ danh bạ thuyền viên (đối với tàu cá theo quy định phải có);
- Các văn bằng, chứng chỉ về thuyền viên và giấy tờ tùy thân.

b) Khi có tin bão, áp thấp nhiệt đới, phải liên lạc thường xuyên và thông báo về vị trí của tàu, số người trên tàu với Sở Thủy sản hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý nhà nước về thủy sản (sau đây gọi tắt là Sở), Bộ đội Biên phòng, đài thông tin duyên hải nơi xuất phát và nơi gần nhất.

c) Cho tàu cá hoạt động trong vùng biển và trong thời hạn được ghi trong Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá.

d) Khi tàu gặp nạn phải tổ chức khắc phục, trường hợp có nguy cơ đe dọa đến an toàn của tàu và thuyền viên phải kịp thời thông báo cho cơ quan tìm kiếm cứu nạn, cơ quan đăng ký tàu cá.

đ) Trường hợp bất khả kháng, phải dỡ bỏ các thiết bị, vật dụng có ảnh hưởng đến an toàn của tàu cá, để kịp đưa tàu cá đến nơi an toàn.

II. Hướng dẫn việc cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá quy định tại điểm a khoản 5 Điều 11 và việc cấp Giấy xác nhận đăng ký tàu cá quy định tại khoản 4 Điều 11 :

1. Việc cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá

Chủ tàu cá phải có tờ khai đề nghị được phép đóng mới, cải hoán tàu cá theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này và gửi đến Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản hoặc Sở tùy theo chiều dài đường nước thiết kế của tàu.

Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ khai hợp lệ cơ quan tiếp nhận Tờ khai căn cứ chủ trương phát triển tàu cá, quy hoạch phát triển nghề cá phải trả lời bằng văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận. Văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá thực hiện theo mẫu tại phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Việc cấp Giấy xác nhận đã đăng ký tàu cá

Các tàu cá có chiều dài đường nước thiết kế dưới 15 mét mà không lắp máy hoặc có lắp máy mà tổng công suất dưới 20 sức ngựa được cấp Giấy xác nhận đã đăng ký tàu cá, nếu có đủ điều kiện sau :

- Tờ Khai đăng ký tàu cá thực hiện theo mẫu quy định tại phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này;
- Hợp đồng đóng mới hoặc giấy mua bán tàu cá hoặc Biên lai nộp thuế trước bạ hoặc giấy tờ khác có giá trị xác định nguồn gốc hợp pháp của tàu cá;

Đối với tàu cá đóng mới, cải hoán phải có Văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý thủy sản cấp tỉnh.

Sau khi đã đăng ký vào sổ đăng ký tàu cá, cơ quan Đăng ký tàu cá cấp sổ đăng ký và Giấy xác nhận đã đăng ký tàu cá theo mẫu quy định tại phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.

III. Trách nhiệm của cơ quan quản lý Nhà nước quy định tại các Điều 14, 15, 16.

1. Trách nhiệm đơn vị thuộc Bộ Thủy sản

a). Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về quy định đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản.